

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày: 05-02-2021*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo

Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Minh H** - sinh năm 1994 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7, khu 3, phường H, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Số 1/120 đường K, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang D và bà Lê Thị G; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 12-01-2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 20-7-2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13-11-2020, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 22-11-2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Vũ Đức T, sinh năm 1964; nơi cư trú: Số 11/188 đường K, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 40 phút ngày 13-11-2020, Nguyễn Minh H đi bộ từ nhà đến chợ T để mua đồ ăn. Khi đi đến khu vực đầu ngõ 25 đường G, phường T, thành phố Đ, H phát hiện thấy chiếc xe máy Honda Vision màu nâu đen bạc, biển kiểm soát: 35B1-253.58 của ông Vũ Đức T đang dựng ở đây, trên yên xe buộc 01 chiếc lồng gà bằng nhựa màu vàng, xe không khóa càng, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện và không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy này. H tiến tới ngồi lên yên xe, mở khóa điện rồi nổ máy điều khiển xe máy biển kiểm soát: 35B1-253.58 tẩu thoát theo ngõ 25 Ghường ra đường K về đường C - P, thành phố Đ rồi đi đến nhà bạn là Lê Huy Q, sinh năm 1982 tại địa chỉ: Số 5/72/323 đường P, phường T, thành phố Đ để chơi. Tuy nhiên, tại đây H không gặp được Q mà chỉ gặp anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định. H đặt vấn đề bán chiếc xe máy biển kiểm soát: 35B1-5358 cho anh T với giá 2.600.000 đồng mà không nói cho anh T biết nguồn gốc chiếc xe là do H trộm cắp mà có. Sau khi xem xe, anh T đồng ý mua và đưa số tiền 2.600.000 đồng cho H. Trước khi giao xe cho anh T, H tháo lồng gà để xuống đất rồi mở cốp xe máy ra thì thấy bên trong có 01 tút thuốc lá nhãn hiệu “GOLD LION” còn nguyên. H bóc ra đưa cho anh T 02 bao thuốc còn mình giữ lại 08 bao. Sau đó, H đi xe taxi về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H đi đến cửa hàng điện thoại tại số 77 đường T, phường T, thành phố Đ của anh Nguyễn Công H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm L, thôn L, xã P, thành phố Đ rồi dùng 2.000.000 đồng trong số tiền đã bán chiếc xe máy trộm cắp được để mua 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s plus màu hồng. Số tiền 600.000 đồng còn lại, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 13-11-2020, khi phát hiện bị mất trộm chiếc xe máy biển kiểm soát: 35B1-253.58, ông Vũ Đức T đã đến Công an phường Năng Tĩnh để trình báo sự việc. Sau khi hoàn thiện hồ sơ ban đầu, Công an phường Năng Tĩnh đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Minh H lên làm việc. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như trên.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Minh H tại địa chỉ: Số 1/120 đường K, phường T, thành phố Đ, cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 đôi dép lê, 01 áo len dài tay cùng 01 khẩu trang vải kẻ caro là trang phục mà H đã sử dụng khi gây án; 03 giá kẹp đồ, 01 gương chiếu hậu màu đen và 01 mũi vam dài khoảng 10 cm, 01 tút thuốc lá nhãn hiệu “GOLD LION” bên trong còn 08 bao thuốc. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s plus màu hồng. Ngày 13-11-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã thực hiện việc giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Minh H.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe máy biển kiểm soát: 35B1-253.58 do anh Nguyễn Đức T tự nguyện giao nộp. Đối với 02 bao thuốc lá nhãn hiệu “GOLD LION” được H cho, anh T đã sử dụng hết. Còn chiếc lồng gà để dưới đất, sau khi mua xe xong anh T đem vứt ở vệ đường. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng hiện nay vẫn chưa thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 18-11-2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận các vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc xe máy Honda Vision biển kiểm soát: 35B1-253.58 có trị giá 11.000.000 đồng; 01 tút thuốc lá nhãn hiệu “GOLD LION” có trị giá 64.000 đồng; 01 lồng gà bằng nhựa màu vàng không có giá trị. Tổng số tài sản trên trị giá 11.064.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát: 35B1-253.58 và 01 tút thuốc lá nhãn hiệu GOLD LION bên trong còn 08 bao thuốc cho ông Vũ Đức T. Đối với chiếc lồng gà bị mất và 02 bao thuốc lá mà anh T đã sử dụng hết, ông T không yêu cầu H phải bồi thường.

Do được Nguyễn Minh H tích cực tác động nên ngày 01-12-2020, mẹ của H là bà Lê Thị G, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số 53 đường H, phường N, thành phố Đ đã hoàn trả cho anh Nguyễn Đức T số tiền 2.600.000 đồng mà anh T đã trả cho H để mua chiếc xe máy biển kiểm soát: 35B1-253.58. Sau khi nhận tiền anh T không có đề nghị gì khác.

Đối với 03 giá kẹp xe máy và 01 gương chiếu hậu thu giữ tại nhà Nguyễn Minh H, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Lê Thị G nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà G.

Đối với anh Nguyễn Đức T, kết quả điều tra xác định không biết và không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Minh H nên không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSTPNĐ ngày 22-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Minh H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Minh H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H; bị hại là ông Vũ Đức T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 13-11-2020, Nguyễn Minh H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Vũ Đức T 01 chiếc xe máy biển kiểm soát: 35B1-25358 và 01 tút thuốc lá nhãn hiệu “GOLD LION” có tổng trị giá 11.064.000 đồng tại khu vực đầu ngõ 25 đường Phan Đình Giót, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 11.064.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 tiền án về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Nguyễn Minh H là đối tượng có nhân thân xấu, đã được giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Minh H không có công việc ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Bị hại ông Vũ Đức T đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức Thành số tiền 2.600.000 đồng. Anh T đã nhận lại số tiền này và không có đề nghị gì khác. Như vậy, vấn đề dân sự trong vụ án đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng của vụ án như sau:

Đối với 01 đôi dép lê màu trắng đen; 01 áo len dài tay màu đen; 01 khẩu trang vải kẻ caro, 01 mũ vạm thu giữ của Nguyễn Minh H, xét đây là công cụ và trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, xét đây là tài sản bị cáo Nguyễn Minh H mua từ số tiền bán tài sản trộm cắp nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01 năm 09 tháng tù (Một năm chín tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 13-11-2020.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép lê màu trắng đen; 01 áo len dài tay màu đen; 01 khẩu trang vải kẻ caro, 01 mũ vạm đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh H.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-01-2021).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Nguyễn Minh H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Minh H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Vũ Đức T (vắng mặt) được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định